

Bản án số: **114** /2021/HS-ST
Ngày: 04/11/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Ngô Thị Thu Hường**;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Phùng Xuân Phong**

Ông **Nguyễn Xuân Thuật**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Quyển** – Thư ký Tòa án;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì , TP. Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông **Lê Văn Anh** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Vì - thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 107/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2021, theo Qđịnh đưa vụ án ra xét xử số: 109/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2021 đối với:

** Bị cáo:* Họ và tên: **Nguyễn Đình S**, sinh ngày 03 tháng 5 năm 2001; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn Cao Nhạng, thị trấn Tây Đằng, huyện Ba Vì, TP. Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Đình M, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị Kh, sinh năm 1973; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; (*Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa*).

** Bị hại:* - Cháu Chu Phùng Thị Hương Gi, sinh năm 2005 (đã chết)

- Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1948 (đã chết)

** Người đại diện hợp pháp cho bị hại Chu Phùng Thị Hương Gi:*

- Anh Chu Mtnh T, sinh năm 1980 (bố bị hại)

- Chị Phùng Thị Y, sinh năm 1981 (mẹ bị hại)

Đều địa chỉ: Thôn Đông Lâu, xã Phú Đông, huyện Ba Vì, TP. Hà Nội
(Chị Yếnnũy quyền cho anh Tuyên tham gia tố tụng)

** Người đại diện hợp pháp cho bị hại Nguyễn Văn Q:*

- Bà Lê Thị T1, sinh năm 1951 (vợ bị hại)
- Anh Nguyễn Văn T2, sinh năm 1973 (**con trai bị hại**)
- Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1979 (**con trai bị hại**)
- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1988 (**con gái bị hại**)
- Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1968 (**con trai bị hại**)
- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1982 (**con gái bị hại**)

Đều địa chỉ: Thôn Tri Lai, xã Đồng Thái, huyện Ba Vì, TP. Hà Nội
(Bà Thiện, anh C, chị H, anh Ch, chị H ủy quyền cho anh T2 tham gia tố tụng)

(Anh Tuyên, anh T2 có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 26/02/2021, Nguyễn Đình S (không có giấy phép lái xe theo quy định) một mình điều khiển xe mô tô BKS: 29V1- 719.06 đi từ nhà đến thôn Đông Lâu - Phú Đông - Ba Vì để đón bạn là Chu Phùng Thị Hương Gi đi liên hoan tại xã Chu Minh. Sau khi đón được Giang, Skhuyển xe mô tô chở Giang ngồi sau đi theo đường TL 411 hướng xã Phú Đông đi QL 32. Khi đi đến km 2+100 đoạn ngã tư, một lối rẽ đi cánh đồng thôn Tăng Cầu, một lối rẽ đi thôn Tri Lai - Đồng Thái. Skhông giảm tốc độ, không chú ý quan sát nên khi đi đến gần điểm giao nhau, Smới quan sát thấy ông Nguyễn Văn Q điều khiển xe đạp đi từ đường thôn Tăng Cầu ra TL 411 còn cách vị trí Skhoảng 16m. Lúc này, Skhông phanh, không giảm giảm tốc độ mà đã đánh lái sang trái để tránh, vượt qua xe đạp. Nhưng do không làm chủ được tay lái, tốc độ nên phần đầu xe, càng giảm xóc trước bên phải xe mô tô do Sđiều khiển đã va chạm vào phần khung xe, phần cổ phốt bên trái của xe đạp do ông Qđiều khiển dẫn đến ông Qngã ra đường. Xe máy của Ssau va chạm đã loạng choạng và di chuyển thêm khoảng 40m thì bị

đổ ra đường, Giang bị văng ngã ra lề đường trái, Sbí ngã nằm bất tỉnh giữa đường.

Hậu quả: Ông Qử vong tại hiện trường; cháu Giang bị thương đi cấp cứu tại bệnh viện Việt Đức đến ngày 17/5/2021 đã tử vong; Sbí thương nhẹ; 02 phương tiện bị hư hỏng.

Cơ quan CSĐT - C an huyện Ba Vì đã tiến hành khám nghiệm xác định như sau:

- **Khám nghiệm hiện trường:** Lấy cột tiêu ký hiệu H1/2 nằm bên ngoài mép đường trái theo chiều Vạn T2 đi Đồng Thái phải làm mốc, lấy mép ngoài vạch sơn trắng kẻ liền bên phải theo chiều Vạn T2 đi Đồng Thái làm mép đường chuẩn.

Mô tả theo số thứ tự vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết:

+ Xe mô tô BKS: 29V1 - 733.43, sau tai nạn nằm đổ nghiêng áp sườn phải xuống mặt đường. Đầu xe hướng mép đường phải, đuôi xe hướng mép đường trái. Trục trước cách mép đường chuẩn là 1,84m; trục sau cách mép đường chuẩn là 3,07m.

+ Xe mô tô BKS: 29V1 - 719.06 sau tai nạn dựng chân chống phụ đổ trên mặt đường: Đầu xe hướng đi Đồng Thái, đuôi xe hướng Vạn T2. Trục trước cách mép đường chuẩn là 0,52m, trục sau cách mép đường chuẩn và cách trục sau xe mô tô BKS: 29V1 - 733.43 là 73,90m.

+ Xe đạp màu sơn xanh sau tai nạn nằm đổ nghiêng áp sườn phải xuống mặt đường. Đầu xe hướng Đồng Thái, đuôi xe hướng Vạn T2. Phần bánh xe trước bị gãy rời khỏi xe. Đầu cổ phốt cách mép đường chuẩn là 3,40m; trục sau xe cách mép đường chuẩn là 2,62m và cách trục xe mô tô BKS: 29V1 - 719.06 là 4,55m.

Ngoài ra trên hiện trường còn để lại những dấu vết cụ thể như sau:

+ Vết 1 là vị trí vết đồ ăn rơi ra đường. Vết có diện (4,60x1,80)m, tâm vết cách mép đường chuẩn là 6,08m và cách trục xe mô tô BKS: 29V1 - 733.43 là 11,40m.

+ Vết 2 là vị trí vết trượt màu nâu trên đường. Vết có chiều hướng Vạn T2 đi Đồng Thái. Vết có diện (13,25x01)m. Tâm vết cách mép đường chuẩn là 2,57m, cách tâm vết 1 là 7,68m và cách trục sau của xe mô tô BKS: 29V1 - 733.43 là 04m; tâm cuối vết cách mép đường chuẩn là 2,90m.

+ Vết 3 là vị trí vết cày trượt đứt quãng trên mặt đường. Vết có chiều hướng Vạn T2 đi Đồng Thái. Vết có diện (78x0,01)m. Đầu vết cách mép đường chuẩn là 2,30m và cách tâm vết 2 là 0,57m; cuối vết cách mép đường chuẩn là 0,34m.

+ Vết 4 là vị trí vết cày trượt đứt quãng trên mặt đường. Vết có chiều hướng Vạn T2 đi Đồng Thái. Vết có diện (76,60x0,01)m. Đầu vết cách mép đường chuẩn là 2,70m và cách đầu vết 3 là 1,38m; cuối vết cách mép đường chuẩn là 1,06m.

+ Vết 5 là vị trí vết cày trượt đứt quãng trên mặt đường. Vết có chiều hướng Vạn T2 đi Đồng Thái. Vết có diện (81x0,01)m. Đầu vết cách mép đường chuẩn là 3,30m và cách đầu vết 4 là 0,75m; cuối vết cách mép đường chuẩn là 2,65m.

+ Vết 6 là vị trí vết mảnh vỡ nhựa trên mặt đường. Vết có diện (2x0,20)m. Tâm vết cách mép đường chuẩn là 0,54m và cách đầu vết 3 là 4,60m.

+ Vết 7 là vị trí có vết cày trượt đứt quãng trên mặt đường. Vết có chiều hướng Đồng Thái đi Vạn T2. Vết có diện (6,60x0,75)m. Tâm đầu vết cách mép đường chuẩn là 3,70m và cách tâm vết 6 là 8m; tâm cuối vết cách mép đường chuẩn là 2,50m.

+ Vết 8 là vị trí tử thi được xác định là nam giới nằm úp người xuống mặt đường. Đầu tử thi hướng Đồng Thái, chân tử thi hướng Vạn T2, chân phải co gập vắt lên chân trái, tay phải duỗi thẳng hướng Vạn T2, tay trái co gập sát vào hông bên trái. Tử thi mặc áo dài tay màu nâu, mặc quần dài màu xám. Đỉnh đầu tử thi cách mép đường chuẩn là 2,92m và cách trục sau xe mô tô BKS: 29V1 - 733.43 là 9,60m, gót chân phải cách mép đường chuẩn là 3,56m, gót chân trái cách mép đường là 3,48m, khoảng cách giữa 02 gót chân là 0,15m. Tử thi có chiều dài là 1,40m, xung quanh vị trí tử thi có cách mảnh vỡ nhựa màu đen.

+ Vết 9 là vị trí vết màu nâu đỏ trên mặt đường. Vết có diện (2,30x0,50)m. Tâm vết cách mép đường chuẩn là 1,70m và cách tâm vết 7 là 3,90m.

+ Vết 10 là vị trí vết đuôi gà và túi đựng trên mặt đường. Vết có diện (0,40x0,24)m. Tâm vết cách mép đường chuẩn là 9,60m và cách tâm đầu vết 7 là 6,30m.

+ Vết 11 là vị trí vết màu nâu đỏ trên mặt đường có bên ngoài mép đường trái. Vết có diện (0,50x0,20)m. Tâm vết cách mép đường chuẩn là 11m và cách tâm đầu vết 7 là 28,50m.

+ Vết 12 là vị trí vết mảnh vỡ nhựa trên mặt đường. Vết có diện (0,90x0,10)m. Tâm vết cách mép đường chuẩn là 1,65m và cách tâm vết 11 là 12,70m và cách trục sau xe mô tô BKS: 29V1 - 719.06 là 40,50m

+ Vết 13 là vị trí vết mảnh vỡ nhựa. Vết có diện (0,80x0,25)m. Tâm vết cách mép đường chuẩn là 9,60m và cách tâm vết 12 là 12,30m.

+ Vết 14 là vị trí bánh xe dưới ruộng nước bên ngoài mép đường phải. Vết có đường kính là 0,95m. Tâm vết cách mép đường chuẩn là 11,30m và cách tâm vết 12 là 14m.

+ Vết 15 là vị trí vết các vỡ nhựa trên mặt đường. Vết có diện (0,70x0,70)m. Tâm vết cách mép đường chuẩn là 0,85m và cách tâm vết 12 là 12,40m.

- Khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông sau tai nạn xác định:

Khám nghiệm xe đạp màu xanh (Thông Nhất):

+ Phần tay lái gắn với cổ phốt bị rời khỏi vị trí ban đầu, có thể di chuyển sang hai bên.

+ Thanh kim loại nối từ tay lái đến cổ phốt bị cong vênh theo hướng từ trái qua phải kích thước (3x1,5)cm, phần cong vênh tiếp giáp với cổ phốt.

+ Phần cổ phốt phát hiện có một vết trượt xước mất sơn có chiều hướng từ trên xuống dưới, từ trước về sau kích thước (0,7x1,5)cm, tâm vết cách phần trên cổ phốt 10cm, vết nằm bên trái cổ phốt.

+ Cụm phanh phía trước cong vênh, hư hỏng, phần bên trái có vết trượt xước bám dính sơn màu xanh và kim loại, tổng diện (3,1x1,7)cm.

+ Phần càng xe trước bị cong vênh theo hướng từ trái qua phải, phần trên càng xe phía trước bên trái bị trượt xước, mất sơn, tổng diện (5,5x3)cm

+ Phần các thanh kim loại gắn liền cổ phốt đến cọc yên xe bị gãy rời khỏi cọc yên, cong vênh:

* Phần thanh kim loại phía trên bị cong theo hướng từ phải qua trái. Tại vị trí cong vênh phát hiện có dấu vết trượt xước mất sơn tổng diện (20x2)cm;

* Thanh kim loại phía dưới bị gãy gập, tạo vết móp theo chiều từ trái qua phải, từ dưới lên trên, tổng diện (32x3,2)cm. Tại phần đầu thanh kim loại giáp với cổ phốt có vết bong chóc mất sơn diện (13,5x3,2)cm; tâm vết cách cổ phốt 6,7cm, tại phần chức @ bị bong chóc mất sơn và đề can diện (2x0,5)cm.

+ Chấn bunn phía trước bị cong vênh, biến dạng, phần có bán dính chất màu nâu đen diện (2,7x1,7)cm; tâm vết cách đầu dưới chấn bunn 14cm, vết có chiều hướng từ trước về sau, từ trên xuống dưới.

+ Yên xe bị bung rời khỏi xe.

+ Cọc yên bị cong theo hướng từ trái qua phải và có các vết trượt xước mất sơn, bám dính chất màu đen diện (27x2,5)cm, chiều hướng vết từ trước về sau, đầu vết thấp nhất cách trục bàn đạp 09cm.

+ Thanh kim loại gắn từ cọc yên đến trục phía sau bên trái bị cong vênh theo hướng từ trái qua phải, có bán dính chất màu nâu dạng đất diện (35x1,8)cm, tâm vết cong cách trục sau xe 26cm.

+ Phần chân bên trái gác ba ga bị cong vênh theo hướng từ trái qua phải, tâm vết cách trục sau 20cm.

+ Phần bên trái dưới bàn sau bị móp theo hướng từ ngoài vào trong, từ trái qua phải, trên bề mặt có bám dính chất màu xanh nước biển tổng diện (6x1,2)cm.

+ Phần thanh kim loại nối từ cọc yên đến trục sau bên phải có vết trượt xước mất sơn, kim loại diện (10,3x0,6)cm; tâm vết cách trục sau 35,5cm.

+ Phần bánh xe phía sau bị cong vênh, biến dạng đứt 03 nan hoa.

+ Phần đầu trục sau bên phải bị trượt xước diện (0,5x0,5) cm.

+ Phần bánh trước gãy rời, cong vênh đứt 05 nan hoa.

Khám nghiệm xe mô tô BKS 29V1 – 719.06:

+ Cụm đèn phía trước, xi nhan phải, trái, công tơ mét bị gãy chốt rời khỏi xe.

+ Phía dưới bên trái cụm đèn xe bị vỡ nhựa kích thước (9x16)cm, chiều hướng từ trước về sau, có bám dính chất màu xanh (giống sơn).

+ Phần thanh kim loại phía sau gắn với cụm đèn xe (giá đỡ cụm đèn xe phía trước) và phần trước cangk xe bên phải bám dính chất màu xanh (giống sơn)

tổng diện (13x6)cm, tâm vết cách mặt đất 68cm (Phần thanh giá đỡ cụm đèn xe trước bị cong vênh chiều hướng từ trước về sau, từ trái qua phải).

- + Tay phanh trước bị gãy rời khỏi tay điều khiển trái.
- + Trước đầu nắm tay phanh phải trượt xước kim loại kích thước (0,7x0,5)cm.
- + Trước đầu tay phanh trái trượt xước mài mòn kim loại kích thước (2x1)cm.
- + Đầu chắn bùn bánh trước phải vỡ rời nhựa kích thước (24x12)cm, chiều hướng từ trước về sau, từ phải sang trái.
- + Mặt trước cangk xe bên phải trượt bám dính chất màu xanh, kích thước (7x1,5)cm, tâm vết cách mặt đất 45cm.
- + Cánh yếm phía trước gãy vỡ nhựa.
- + Cần giảm số trước C vênh áp sát lổ máy, chiều hướng từ dưới lên trên, từ ngoài vào trong, đầu ngoài cần giảm trượt xước mài mòn kích thước (1x1)cm.
- + Đầu ngoài đế chân giảm trước bên trái trượt xước mài mòn kim loại kích thước (0,5x0,2)cm.
- + Mặt ngoài đầu kim loại cần đạp chân chống giữa bên trái trượt xước mài mòn đường kính 1cm.
- + Mặt ngoài dưới đế chân giảm sau trái trượt xước mài mòn kích thước (1,5x1,5)cm.

Bản kết luận giám định số 2486/C09- P4 ngày 22/4/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ C an kết luận: *“Chất màu xanh thu được tại xe mô tô BKS: 29V1 – 719.06 (ký hiệu Mẫu 2) và Chất màu xanh thu được tại mảnh nhựa với phát hiện trong quá trình khám nghiệm hiện trường (ký hiệu Mẫu 3) gửi giám định là sơn và đều cùng loại với sơn màu xanh thu tại xe đạp dán đề can “Thống nhất” (ký hiệu Mẫu 1) gửi làm mẫu so sánh.”*

Tại Kết luận giám định số 2243/C09- P3 ngày 16/4/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ C an kết luận:

“1. Dấu vết trượt xước bám dính chất màu xanh (dạng sơn) ở cangk giảm xóc trước bên phải xe mô tô biển số 29V1-719.06 có chiều từ trước về sau, phù hợp với dấu vết trượt xước, biến dạng kim loại, mất sơn màu xanh ở mặt ngoài

bên trái thanh kim loại phía dưới gắn cổ phốt với cọc yên xe đạp sơn màu xanh, dán đề can “Thống nhất”. Dấu vết va chạm ở xe đạp tại vị trí này có chiều từ trái sang phải, từ sau về trước.

- Dấu vết trượt xước bám dính chất màu xanh (dạng sơn) ở mặt ngoài thanh kim loại phía trước đầu xe mô tô biển số 29V1-719.06 có chiều từ trước về sau phù hợp với dấu vết hằn, trượt xước, mất sơn màu xanh ở mặt ngoài bên trái thanh kim loại phía trên có gắn cổ phốt đến cọc yên xe đạp sơn màu xanh, dán đề can “Thống nhất. Dấu vết va chạm ở xe đạp tại vị trí này có chiều từ trái sang phải, từ sau về trước.

2. Dấu vết vân lốp trên quần áo của nạn nhân Nguyễn Văn Q có hình dạng, kích thước, kiểu vân giống với hình dạng, kích thước, kiểu vân của lốp bánh xe ô tô.

3. Dấu vết vân lốp trên quần áo của nạn nhân Nguyễn Văn Q không trùng khớp với vân lốp của xe mô tô biển số 29V1-719.06.”

Bản Kết luận giám định pháp y tử thi số 173/GĐTT-TTPY ngày 12/03/2021 của Trung tâm pháp y Hà Nội kết luận: *“Nguyên nhân chết: Nạn nhân Nguyễn Văn Q, sinh năm 1948 tử vong do Đa chấn thương, chấn thương sọ não rất nặng./.”*

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 439/GĐTT-TTPY ngày 30/5/2021 của Trung tâm pháp y Hà Nội kết luận: *“Nguyên nhân chết: Nạn nhân Chu Phùng Thị Hương Gi, sinh năm 2005 tử vong do: Chấn thương sọ não rất nặng (đập não, tổn thương sợi trục lan tỏa, vỡ nền sọ) đã điều trị phẫu thuật giải chèn ép não, biến chứng viêm màng não, viêm não, viêm tiểu não, viêm hành não, viêm cầu não dẫn đến suy hô hấp, suy tuần hoàn cấp không hồi phục./.”*

Bản kết luận giám định pháp y về hóa pháp số 110/HP.2021 ngày 08/4/2021 của Trung tâm pháp y Hà Nội kết luận:

“1. Mẫu máu của anh Nguyễn Đình S giám định không phát hiện thấy Ethanol.

2. Mẫu máu của anh Nguyễn Đình S giám định không phát hiện thấy chất các ma túy.”

Bản kết luận định giá tài sản số 45/2021/KL-ĐGTS ngày 06/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Ba Vì kết luận:

“- 01 xe đạp dán đề can “Thống Nhất” màu sơn xanh, sản xuất năm 2000, xe bị hư hỏng hoàn toàn, mất C năng sử dụng: 150.000 đồng.

- Phần hư hỏng xe mô tô BKS: 29V1 – 719.06: 12.000.000 đồng.

- Phần hư hỏng xe mô tô BKS: 29V1 – 733.43: 1.300.000 đồng.”.

Căn cứ vào Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản khám nghiệm phương tiện, Biên bản ghi lời khai của Nguyễn Đình S và những người biết việc xác định:

- Chiều hướng di chuyển của các phương tiện:

+ Xe mô tô BKS: 29V1-719.06 do Nguyễn Đình S điều khiển di chuyển theo hướng xã Vạn T2 đi QL 32 phù hợp ở các dấu vết 3, 4 trong Biên bản khám nghiệm hiện trường là vết cày trượt đứt quãng trên mặt đường, vết có chiều Vạn T2 đi Đồng Thái.

+ Xe đạp do ông Nguyễn Văn Q điều khiển di chuyển theo hướng đường nội đồng thôn Tăng Cầu, xã Đồng Thái qua tỉnh lộ 411 đi về thôn Tri Lai, xã Đồng Thái phù hợp với các dấu vết trong Biên bản khám nghiệm hiện trường: Vết (1) là vị trí đồ ăn rơi ra đường; Vết (5) là vết cày đứt quãng trên mặt đường, vết có chiều hướng Vạn T2 đi Đồng Thái.

- Vị trí xảy ra va chạm giữa xe mô tô BKS: 29V1-719.06 và xe đạp được xác định ở khu vực đầu Vết (1) là vị trí đồ ăn rơi ra đường ở phần đường bên trái theo hướng di chuyển của xe mô tô do S điều khiển.

Về dân sự:

Sau tai nạn, gia đình Nguyễn Đình S đã bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình nạn nhân là gia đình ông Nguyễn Văn Q số tiền 50.000.000đ và gia đình Chu Phùng Thị Hương Gi số tiền 300.000.000đ. Gia đình các nạn nhân không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Đình S.

Về vật chứng: - Chiếc xe mô tô BKS: 29V1- 719.06 đăng ký tên chủ sở hữu là Nguyễn Đình S. Chiếc xe đạp dán đề can “Thống nhất” đã bị hư hỏng là xe của nạn nhân Nguyễn Văn Q.

- 02 mảnh nhựa màu đỏ có kích thước lần lượt là: (30x12)cm và (21,5x14cm); 01 mảnh nhựa màu đỏ dạng mặt nạ xe mô tô, kích thước (30x20)cm là mảnh nhựa của xe mô tô BKS: 29V1- 719.06 va chạm trong vụ tai nạn rơi ra trên hiện trường; 01 túi nilon, màu trắng bị rách có ghi dòng chữ

“HERBALIFE NUTRITION”; 01 túi nilon bị rách, màu hồng bám dính chất dầu mỡ thức ăn.

- Quá trình khám nghiệm hiện trường đã thu giữ các đồ vật, tài liệu gồm: 03 mẫu đồ ăn; 01 túi dạng túi đựng áo mưa màu tím than, có kích thước (28x23)cm, bên trong có đựng sổ sách; 01 chiếc mũ bảo hiểm lưỡi trai màu trắng bị vỡ phần đỉnh mũ bên phải và phần le bên phải. Số tài sản trên, sau khi ghi nhận trong biên bản khám nghiệm hiện trường, xét thấy không cần thiết phải tạm giữ, Cơ quan CSĐT điều tra đã bàn giao lại cho gia đình nạn nhân Nguyễn Văn Q.

- Đối với: 01 mảnh nhựa màu đen có các hình vân kẻ ngang (dạng chắn bùn bánh xe ô tô) có kích thước (115x32)cm, mặt ngoài bám dính chất màu nâu, kích thước (103x15)cm, bề mặt ngoài mảnh nhựa có ghi dòng chữ “HuynDai”; 01 mảnh nhựa màu trắng, kích thước (30x30,5)cm, bề mặt trượt xước mất sơn và bám dính chất màu xanh, tổng kích thước (25x17)cm; Các mảnh nhựa màu đen, kiểu dạng chắn bùn xe mô tô là những mảnh nhựa của ô tô có liên quan trong vụ án.

- Đối với các mẫu sơn thu phục vụ C tác giám định gồm: Sơn màu xanh thu tại cang xe mô tô BKS: 29V1- 719.06 phải bám dính chất màu xanh, kích thước (9x5)cm, tâm vết cách đất 45cm; Mẫu sơn xanh thu trên xe đạp dán đề can “Thống nhất”; Mẫu sơn bám dính trên mảnh nhựa màu trắng, kích thước (30x30,5)cm thu tại hiện trường. Sau giám định, các mẫu sơn trên đã sử dụng hết.

- Đối với chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 29V1-733.43 thu giữ của Nguyễn Minh Đức. Quá trình xác minh xác định: Chiếc xe mô tô nhãn Honda Wave, BKS: 29V1-733.43 có Giấy đăng ký mang tên Nguyễn Minh Đức; Chiếc xe trên không phải vật chứng của vụ án khác. Do đó, Cơ quan CSĐT đã tiến hành bàn giao chiếc xe trên cho Đội CSGT C an huyện Ba Vì để phục vụ C tác xử phạt vi phạm hành chính.

Tại bản cáo trạng số 102/CT-VKS ngày 08/10 /2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Đình S về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, đ khoản 2 điều 260 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình S phạm tội “Vi phạm quy định về

tham gia giao thông đường bộ”. Đề nghị áp dụng điểm a, khoản 2 điều 260 BLHS; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 BLHS, xử phạt bị cáo Nguyễn Đình S từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Về dân sự: Gia đình các bị hại đã nhận bồi thường, không có yêu cầu gì và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Về vật chứng của vụ án: Tuyên trả cho Nguyễn Đình S 01 chiếc xe mô tô BKS: 29V1- 719.06. Tuyên trả cho gia đình nạn nhân Nguyễn Văn Q chiếc xe đạp dĩa đề can “Thống nhất”. Tịch thu tiêu hủy 02 mảnh nhựa màu đỏ; 01 mảnh nhựa màu đỏ dạng mặt nạ xe mô tô, 01 túi nilon, màu trắng bị rách có ghi dòng chữ “HERBALIFE NUTRITION”; 01 túi nilon bị rách, màu hồng bám dính chất dầu mỡ thức ăn. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa:

Căn cứ vào kết quả xét hỏi tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, lời khai nhận tội của các bị cáo, cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Qđịnh tố tụng của Cơ quan điều tra C an huyện Ba Vì, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, **bị cáo, đại diện bị hại** không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Qđịnh của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, Qđịnh tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật. Bị cáo, đại diện bị hại không có khiếu nại gì về bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Đình S thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp biên bản khám nghiệm, phù hợp lời khai của đại diện bị hại, **người làm chứng**, biên bản thu giữ tang vật CQĐT thu giữ, cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, như vậy HĐXX có đủ cơ sở xác định: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 26/02/2021 bị cáo Nguyễn Đình S không có giấy phép lái xe theo quy định đã điều khiển xe mô tô BKS: 29V1-719.06 chở sau là cháu Chu Phùng Thị Hương Gi di chuyển trên TL 411 theo hướng Vạn T2 đi QL32, khi đi đến km 2+100

đoạn ngã tư, một lối rẽ đi cánh đồng thôn Tăng Cầu, một lối rẽ đi thôn Tri Lai thuộc địa phận thôn Tri Lai, Đồng Thái, Ba Vì (có biển báo hiệu nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên) đã không giảm tốc độ, không chú ý quan sát, không chấp hành hiệu lệnh của biển báo nguy hiểm nên đã đâm vào xe đạp do ông Nguyễn Văn Q điều khiển đi từ đường nhánh vào đường chính. Hậu quả: Ông Q tử vong tại hiện trường; cháu Giang bị thương đi cấp cứu đến ngày 17/5/2021 đã tử vong. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 11 Luật Giao thông đường bộ: “1. Người tham gia giao thông phải chấp hành hiệu lệnh và chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ.” và Khoản 1 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/6/2019: “Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau: 1. Có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm...”. Do vậy HĐXX đã có đầy đủ căn cứ chứng minh hành vi bị cáo Nguyễn Đình S thực hiện đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a, khoản 2 điều 260 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, hình phạt đối với bị cáo:

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự C cộng, gây thiệt hại đến tính mạng, tài sản của C dân được pháp luật bảo vệ và làm cho tình hình giao thông trên địa bàn thêm phức tạp. Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi do bị cáo thực hiện cần thiết có một mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi bị cáo đã thực hiện, nhằm giáo dục riêng, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi lượng hình cần phải xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo để có mức hình phạt phù hợp với bị cáo, vừa có tính giáo dục riêng vừa có tính phòng ngừa chung đồng thời góp phần vào C tác đấu tranh và phòng chống tội phạm.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả, bị cáo phạm tội lần đầu, bị cáo đầu thú, các gia đình bị hại xin giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo, ông nội bị cáo được tặng Huân chương. Mặt khác, trong vụ án này bị hại là ông Nguyễn Văn Q cũng có lỗi một phần không chú ý quan sát nhường đường cho xe mô tô BKS: 29V1-719.06 đang đi trên tỉnh lộ 411 (đường chính) dẫn đến hai phương tiện va chạm với nhau gây ra vụ tai nạn giao thông. Hành vi của ông Q đã vi phạm vào Khoản 3 Điều 24 Luật giao thông đường bộ. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Qua phân tích, đánh giá về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo như trên. Xét thấy bị cáo tuổi đời còn trẻ, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, do vậy HĐXX áp dụng điều 54 BLHS cho bị cáo được hưởng mức án dưới khung hình phạt và phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới có tác dụng răn đe và giáo dục.

[4] Các vấn đề khác: Đối với vụ tai nạn giao thông: Nguyễn Minh Đức điều khiển xe mô tô BKS: 29V1 - 733.43 (có dung tích xi lanh 109cm, chở sau cháu Đinh Thị Diễm Quỳnh) không có giấy phép lái theo quy định, khi tham gia giao thông không chú ý quan sát đâm vào người đi bộ là anh Phùng Quang Mạnh. Tuy nhiên, do thương tích nhẹ nên anh Mạnh và cháu Quỳnh có đơn từ chối giám định thương tích và giữa bên đã tiến hành hòa giải với nhau. Hành vi của Đức không cấu thành tội phạm, C an huyện Ba Vì đã ra QĐ xử phạt vi phạm hành chính đối với Đức là đúng quy định pháp luật.

Đối với chiếc xe ô tô liên quan trong vụ án: Căn cứ vào các dấu vết để lại tại hiện trường, dấu vết trên trang phục của nạn nhân gồm:

- + Vết 2 là vết trượt màu nâu bám dính trên đường (giống tổ chức da miết trên mặt đường), đầu vết cách Vết 1 là 7,68m, cuối vết là vị trí nạn nhân Q tử vong. Vết có chiều hướng từ Vạt T2 đi QL32.

- + Vết 12 là mảnh vỡ nhựa của ô tô để lại trên hiện trường.

- + Quần áo nạn nhân có in hình vân lốp của xe ô tô (đã giám định).

Xác định: Sau khi ông Nguyễn Văn Q bị ngã xuống đường nằm bất tỉnh, người dân nhặt mấy viên đá to đặt trước vị trí nạn nhân nằm, khoảng 10 phút có 01 phương tiện khác là ô tô đã đâm vào các viên đá. Cơ quan CSĐT - C an huyện Ba Vì đã tổ chức, áp dụng các biện pháp điều tra, xác minh, ra Thông báo truy tìm đối với chiếc xe trên, truy tìm nhân chứng chứng kiến vụ tai nạn giao thông trên nhưng đến nay chưa làm rõ được chiếc xe ô tô nêu trên cũng như người điều khiển xe. Do đó, Cơ quan CSĐT đã tách phần tài liệu có liên quan đến chiếc xe ô tô liên quan trong vụ án để tiến hành điều tra làm rõ và xử lý theo quy định pháp luật là đúng quy định pháp luật.

[5] Về vật chứng vụ án:

- Chiếc xe mô tô BKS: 29V1- 719.06 đăng ký tên chủ sở hữu là Nguyễn Đình S, cần tuyên trả lại cho bị cáo Nguyễn Đình S.

- Chiếc xe đạp dán đề can “Thống nhất” đã bị hư hỏng là xe của nạn nhân Nguyễn Văn Q, cần trả lại cho gia đình bị hại Quyết.

- 02 mảnh nhựa màu đỏ có kích thước lần lượt là: (30x12)cm và (21,5x14cm); 01 mảnh nhựa màu đỏ dạng mặt nạ xe mô tô, kích thước (30x20)cm là mảnh nhựa của xe mô tô BKS: 29V1- 719.06 va chạm trong vụ tai nạn rơi ra trên hiện trường; 01 túi nilon, màu trắng bị rách có ghi dòng chữ “HERBALIFE NUTRITION”; 01 túi nilon bị rách, màu hồng bám dính chất dầu mỡ thức ăn, cần tịch thu tiêu hủy.

- Quá trình khám nghiệm hiện trường đã thu giữ các đồ vật, tài liệu gồm: 03 mẫu đồ ăn; 01 túi dạng túi đựng áo mưa màu tím than, có kích thước (28x23)cm, bên trong có đựng sổ sách; 01 chiếc mũ bảo hiểm lưỡi trai màu trắng bị vỡ phần đỉnh mũ bên phải và phần le bên phải. Số tài sản trên, sau khi ghi nhận trong biên bản khám nghiệm hiện trường, xét thấy không cần thiết phải tạm giữ, Cơ quan CSĐT điều tra đã bàn giao lại cho gia đình nạn nhân Nguyễn Văn Q là đúng quy định pháp luật.

- Đối với: 01 mảnh nhựa màu đen có các hình vân kẻ ngang (dạng chắn bùn bánh xe ô tô) có kích thước (115x32)cm, mặt ngoài bám dính chất màu nâu, kích thước (103x15)cm, bề mặt ngoài mảnh nhựa có ghi dòng chữ “HuynDai”; 01 mảnh nhựa màu trắng, kích thước (30x30,5)cm, bề mặt trượt xước mất sơn và bám dính chất màu xanh, tổng kích thước (25x17)cm; Các mảnh nhựa màu đen, kiểu dạng chắn bùn xe mô tô là những mảnh nhựa của ô tô có liên quan trong vụ án. Cơ quan CSĐT tách theo phần tài liệu có liên quan để tiếp tục điều tra làm rõ là đúng quy định pháp luật.

- Đối với các mẫu sơn thu phục vụ C tác giám định gồm: Sơn màu xanh thu tại cang xe mô tô BKS: 29V1- 719.06 phải bám dính chất màu xanh, kích thước (9x5)cm, tâm vết cách đất 45cm; Mẫu sơn xanh thu trên xe đạp dán đề can “Thống nhất”; Mẫu sơn bám dính trên mảnh nhựa màu trắng, kích thước (30x30,5)cm thu tại hiện trường. Sau giám định, các mẫu sơn trên đã sử dụng hết. Do đó không xem xét.

- Đối với chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 29V1-733.43 thu giữ của Nguyễn Minh Đức. Quá trình xác minh xác định: Chiếc xe mô tô nhãn Honda Wave, BKS: 29V1-733.43 có Giấy đăng ký mang tên Nguyễn Minh Đức; Chiếc xe trên không phải vật chứng của vụ án khác. Do đó, Cơ quan CSĐT đã tiến hành bàn giao chiếc xe trên cho Đội CSGT C an huyện Ba Vì để phục vụ C tác xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định pháp luật.

[6] Về dân sự: Gia đình các bị hại đã nhận tiền bồi thường từ bị cáo và gia đình bị cáo, không có yêu cầu gì thêm. Do vậy, HĐXX không xem xét.

[7] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Xử: Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Đình S** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Áp dụng điểm a, khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54; Điều 38BLHS.

Xử phạt bị cáo: **Nguyễn Đình S 24(Hai mươi bốn)**tháng tù, kể từ khi bắt thi hành án.

3. Áp dụng Điều 106, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tuyên trả cho bị cáo Nguyễn Đình S 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI loại SATRIA, màu đỏ đen, xe đã cũ, BKS: 29V1- 719.06, số khung:CGA1603478, số máy 11ANLJ 10343, xe không có gương, không có chìa khoá điện, đèn ở đầu xe bị vỡ nát, xe không khởi động được nên không kiểm tra được chất lượng bên trong.

- Trả lại cho gia đình bị hại Nguyễn Văn Q, đại diện là anh Nguyễn Văn T2 01 chiếc xe đạp nữ dán đề can chữ “Thống nhất” , màu xanh đã bị gãy nát là xe của nạn nhân Nguyễn Văn Q.

- Tịch thu tiêu hủy: 02 mảnh nhựa màu đỏ có kích thước lần lượt là: (30x12)cm và (21,5x14cm); 01 mảnh nhựa màu đỏ dạng mặt nạ xe mô tô, kích thước (30x20)cm là mảnh nhựa của xe mô tô BKS: 29V1- 719.06 va chạm trong vụ tai nạn rơi ra trên hiện trường; 01 túi nilon màu trắng bị rách có ghi dòng chữ “HERBALIFE NUTRITION”; 01 túi nilon bị rách, màu hồng bám dính chất dầu mỡ thức ăn.

(Như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa C an huyện Ba Vì và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Vì ngày 04/11/2021).

4. Án phí: Áp dụng điều 135, điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị Qsố: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Đình S phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều 331, điều 333 BLTTHS

Bị cáo Nguyễn Đình S, đại diện gia đình các bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án, Qđịnh được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND TP.Hà Nội;
- Viện KSND huyện Ba Vì;
- C an huyện Ba Vì;
- Chi cục thi hành án huyện Ba Vì;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Thu Hường